

TRƯỜNG THCS - THPT LÊ LỢI Họ và tên: Lớp:	BÀI KIỂM TRA 15 PHÚT - HỌC KÌ I Năm học: 2019 - 2020 MÔN: VẬT LÝ 8 Thời gian làm bài: 25 phút		
Điểm	Lời phê của giáo viên	Ngày kiểm tra	

Hãy khoanh tròn vào đáp án em cho là đúng nhất.

Câu 1. Một vật chuyển động trên quãng đường s trong khoảng thời gian t . Vận tốc của vật có độ lớn được tính bởi công thức:

- A. $v = \frac{t}{s}$ B. $v = \frac{s}{t}$ C. $v = s.t$ D. $v = \frac{s^2}{t}$

Câu 2. Độ lớn của vận tốc cho biết

- A. mức độ nhanh hay chậm của chuyển động. B. quãng đường dài hay ngắn của chuyển động.
 C. thời gian dài hay ngắn của chuyển động. D. thời gian và quãng đường của chuyển động.

Câu 3. Phát biểu nào sau đây là đúng khi nói về chuyển động và đứng yên?

- A. Chuyển động là sự thay đổi vị trí của vật này so với vật khác được chọn làm mốc.
 B. Chuyển động là sự thay đổi khoảng cách giữa vật này so với vật khác được chọn làm mốc.
 C. Vật được coi là đứng yên nếu nó không nhúc nhích.
 D. Vật được coi là đứng yên nếu khoảng cách từ nó đến vật mốc không thay đổi.

Câu 4. Khi nói Mặt Trời mọc đằng Đông, lặn đằng Tây thì vật nào sau đây không phải là vật mốc ?

- A. Trái Đất B. Quả núi C. Mặt Trăng D. Bờ sông

Câu 5. Hai ô tô chuyển động cùng chiều, cùng vận tốc đi ngang qua một ngôi nhà. Phát biểu nào dưới đây là đúng?

- A. Các ô tô chuyển động đối với nhau. B. Các ô tô đứng yên đối với ngôi nhà.
 C. Ngôi nhà đứng yên đối với các ô tô. D. Các ô tô đứng yên đối với nhau.

Câu 6. Ngôi trong xe ô tô đang chạy, bạn An thấy rằng hai hàng cây bên đường chuyển động theo chiều ngược lại. Bạn An đã chọn vật mốc là

- A. hai hàng cây bên đường. B. cái nhà bên đường.
 C. ô tô bạn An đang ngồi D. cột mốc bên đường.

Câu 7. Trong các chuyển động sau đây, chuyển động nào là đều?

- A. Chuyển động của đầu cánh quạt khi đang chạy ổn định.
 B. Chuyển động của ô tô khi khởi hành.
 C. Chuyển động của xe đạp khi xuống dốc.
 D. Chuyển động của đoàn tàu hỏa khi vào ga.

Câu 8. 72 km/h ứng với bao nhiêu m/s ?

- A. 15 m/s B. 20 m/s C. 25 m/s D. 30 m/s

Câu 9. Nhà Bình cách trường 2 km, Bình đạp xe từ nhà tới trường mất 10 phút. Vận tốc đạp xe của Bình là

- A. 0,2 km/h B. 200m/s C. 3,33 m/s D. 2km/h

Câu 10. Một ô tô khởi hành lúc 5h30 đi từ Sài Gòn đến Vũng Tàu, cách Sài Gòn 120km, với vận tốc trung bình là 60km/h. Ô tô đó sẽ đến Vũng Tàu lúc

- A. 6h00 B. 6h30 C. 7h00 D. 7h30

Câu 11. Một người đi bộ với vận tốc 4,4 km/h. Khoảng cách từ nhà đến nơi làm việc là bao nhiêu km, biết thời gian cần để người đó đi từ nhà đến nơi làm việc là 15 phút?

- A. 4,4 km B. 1,5 km C. 66 km D. 1,1 km

Câu 12. Một người đi xe máy trên đoạn đường thứ nhất với vận tốc 16 km/h trong 15 phút, trên đoạn đường thứ hai người đó đi với vận tốc 24 km/h trong 25 phút. Vận tốc trung bình của người đó trên cả hai quãng đường là:

- A. 18 km/h B. 20 km/h C. 21km/h D. 22 km/h

Câu 13. Trong các trường hợp sau đây, trường hợp nào vận tốc của vật không thay đổi?

- A. Khi có một lực tác dụng. B. Khi các lực tác dụng lên vật cân bằng nhau.
 C. Khi có hai lực tác dụng. D. Khi các lực tác dụng lên vật không cân bằng nhau.

Câu 14. Quán tính của một vật là

- A. tính chất giữ nguyên vận tốc của vật.
C. hướng chuyển động của vật thay đổi.

- B. tính chất giữ nguyên quỹ đạo của vật.
D. tính chất thay đổi vận tốc đột ngột của vật.

Câu 15. Lực và vận tốc, đại lượng nào là đại lượng vec – tơ?

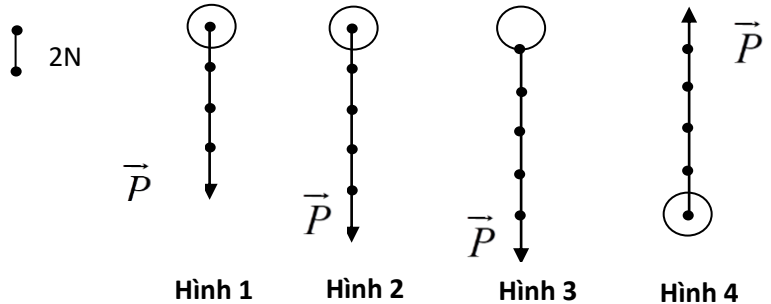
- A. Chỉ có lực là đại lượng vec – tơ.
B. Chỉ có vận tốc là đại lượng vec – tơ.
C. Lực và vận tốc đều là đại lượng vec – tơ.
D. Lực và vận tốc đều không phải là đại lượng vec – tơ.

Câu 16. Hai lực cân bằng là hai lực:

- A. cùng điểm đặt, cùng phương, cùng chiều và cường độ bằng nhau.
B. cùng điểm đặt, cùng phương, ngược chiều và cường độ bằng nhau.
C. đặt trên hai vật khác nhau, cùng phương, cùng chiều và cường độ bằng nhau.
D. đặt trên hai vật khác nhau, cùng phương, ngược chiều và cường độ bằng nhau.

Câu 17. Hình vẽ nào sau đây biểu diễn đúng trọng lực của vật nặng có cường độ 10N.

- A. Hình 1
B. Hình 2
C. Hình 3
D. Hình 4



Hình 1 Hình 2 Hình 3 Hình 4

Câu 18. Một vật đang chuyển động thẳng đều, chịu tác dụng của hai lực có độ lớn là F_1 và F_2 . Chọn đáp án đúng.

- A. $F_1 = F_2$. B. $F_1 < F_2$. C. $F_1 > F_2$. D. $F_1 \geq F_2$.

Câu 19. Một xe ô tô đang chuyển động thẳng thì đột ngột dừng lại. Hành khách trên xe sẽ

- A. nghiêng sang phải. B. nghiêng sang trái.
C. ngã về phía sau. D. ngã về phía trước.

Câu 20. Sử dụng hình vẽ bên (minh họa cho trường hợp kéo gàu nước từ dưới giếng lên). Hãy chọn phát biểu chưa chính xác.

- A. Lực kéo có phương thẳng đứng, chiều hướng lên trên, độ lớn 40N.
B. Trọng lực có phương thẳng đứng, chiều hướng xuống, độ lớn 30N.
C. Lực kéo và trọng lực cùng phương.
D. Khối lượng của gàu nước là 30kg.

